

Dấu Hiệu của Một Người Chứng Nhân Trưởng Thành

The Marks Of A Mature Witness

Phi-líp - Philippians 1:12-19

Dấu Hiệu của Một Người Chứng Nhân Trưởng Thành

The Marks Of A Mature Witness

Phi-líp - Philippians 1:12-19

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

2. Không ganh tị cũng không mong muốn được tuyên dương hay được uy danh

He holds no personal jealousy nor desire for credit or prestige

3. Có sự đảm bảo về một kết cuộc vui mừng: Sự cứu rỗi

He possesses the assurance of a happy ending:
Salvation

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

Phi-líp **Philippians 1:12-14**

*Hỡi anh em, tôi muốn anh em biết rằng điều xảy đến cho tôi đã giúp thêm sự tấn tới cho đạo Tin Lành, **13** đến nỗi chốn công đường và các nơi khác đều rõ tôi vì Đấng Christ mà chịu xiềng xích. **14** Phần nhiều trong anh em nhận tôi bị xiềng xích mà có lòng tin rất lớn trong Đấng Christ, dám **truyền đạo Đức Chúa Trời chẳng sợ hãi gì.***

*Now I want you to know, brothers and sisters, that what has happened to me has actually served to advance the gospel. **13** As a result, it has become clear throughout the whole palace guard and to everyone else that I am in chains for Christ. **14** And because of my chains, most of the brothers and sisters have become confident in the Lord and dare all the more to **proclaim the gospel without fear.***

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

Phi-líp *Philippians 1:12-14*

a) Phao-lô đã đối diện với hoàn cảnh đen tối

Paul faced dark circumstances

b) Phao-lô đã dùng hoàn cảnh đen tối của mình để truyền bá phúc âm

Paul used his dark circumstances to spread the gospel

* Truyền bá phúc âm với những người lính canh tại La-mã: trong cung điện và mọi nơi khác

Preach the gospel through the elite guard of Rome: In the palace and everywhere

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

Phi-líp **Philippians 1:12-14**

Bài học cho chúng ta – **The lesson for us is this:**

Đừng bao giờ để hoàn cảnh khiến chúng ta thất vọng – đừng bao giờ để hoàn cảnh làm mất đi lời chứng cá nhân và làm chứng cho Chúa Giê-xu Christ, bất kể trong hoàn cảnh nào:

We must never let circumstances get us down – never let them defeat our testimony and witness for Christ, no matter what they are

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

Phi-líp Philippians 1:12-14

Hoàn cảnh – Circumstances

- Bắt bớ - persecution
- Tai nạn – accident
- Thất bại - failure
- Mất của cải – financial loss
- Ly dị - divorce
- Bị tù - imprisonment
- Tuổi tác - age
- Mất người thân yêu – loss of love one
- Bị từ chối, loại bỏ – rejection
- Ngược đãi, hành hạ - abuse
- Nghèo khổ - poverty
- v.v - etc...

- Chúng ta chinh phục hoàn cảnh cho Chúa Giêsu Kitô.
we conquer circumstances for Jesus Christ.
- Chúng ta không phải là nạn nhân của hoàn cảnh;
chúng ta là những người chinh phục hoàn cảnh, tất cả
vì Chúa Giêsu Christ.
*we are not the victim of circumstances; we are the
conquerors of circumstances—all for Jesus Christ.*

- Chúng ta không cho phép hoàn cảnh của chúng ta làm nản lòng người khác; chúng ta phải sử dụng hoàn cảnh của mình để khuyến khích người khác.

we are not to allow our circumstances to discourage others; we are to use our circumstances to encourage others.

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

Phi-líp [Philippians 1:12-14](#)

c) Truyền bá bằng cách khuyến khích các tín đồ trở thành nhân chứng mạnh dạn không sợ hãi

[Spread by encouraging believers to be more fearless witnesses](#)

Công vụ Acts 1:8

*Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép, và **làm chứng về ta** tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.*

*But you shall receive power when the Holy Spirit has come upon you; and you shall be **witnesses to Me** in Jerusalem, and in all Judea and Samaria, and to the end of the earth.”*

2. Không ganh tị cũng không mong muốn được tuyên dương hay được uy danh
He holds no personal jealousy nor desire for credit or prestige

Phi-líp – Philippians 1:15-18

Thật có một đôi người vì lòng ganh tị và cãi lẫy mà rao truyền Đấng Christ, nhưng cũng có kẻ lấy ý tốt mà rao truyền. Những người này làm bởi lòng yêu mến, biết rằng: tôi được lập lên để bình vực đạo Tin Lành.

Some indeed preach Christ even of envy and strife; and some also of good will: The one preach Christ of contention, not sincerely, supposing to add affliction to my bonds:

2. Không ganh tị cũng không mong muốn được tuyên dương hay được uy danh
He holds no personal jealousy nor desire for credit or prestige

Phi-líp – Philippians 1:15-18

Còn những người kia, vì ý phe đảng xui giục, có lòng rao truyền Đấng Christ cách không ngay thật, tưởng thêm khổ não cho sự xiềng xích tôi. Song có hề gì! Dầu thế nào đi nữa, hoặc làm bộ, hoặc thật thà, Đấng Christ cũng được rao truyền; ấy vì đó tôi đang mừng rỡ, và sẽ còn mừng rỡ nữa.

But the other of love, knowing that I am set for the defense of the gospel. What then? notwithstanding, every way, whether in pretense, or in truth, Christ is preached; and I therein do rejoice, yea, and will rejoice.

2. Không ganh tị cũng không mong muốn được tuyên dương hay được uy danh
He holds no personal jealousy nor desire for credit or prestige

Phi-líp – Philippians 1:15-18

Tất cả con cái Chúa là thầy tế lễ, và là người phục vụ Chúa, nếu chúng ta thật sự được kêu gọi bởi Chúa Giê-xu ...

we are all ministers (priesthood of believers) and workers if we have been truly called by Christ ...

2. Không ganh tị cũng không mong muốn được tuyên dương hay được uy danh
He holds no personal jealousy nor desire for credit or prestige

Phi-líp – Philippians 1:15-18

Chúa Giê-xu Christ đòi hỏi sự trung tín trong mục vụ Chúa kêu gọi. Vậy nên chúng ta cần hỗ trợ nhau để truyền bá phúc âm cứu rỗi của Ngài cho người lạc mất.

Our Lord Jesus Christ requires is faithfulness—only faithfulness in the ministry to which he has called us. Therefore, let us be faithful and support each others to bring the gospel of Christ to the lost.

3. Có sự đảm bảo về một kết cuộc vui mừng: Sự cứu rỗi
He possesses the assurance of a happy ending: Salvation
Phi-líp – Philippians 1:19

Vì tôi biết rằng nhờ anh em cầu nguyện, và nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus Christ giúp đỡ, thì điều này sẽ trở làm ích cho sự rỗi tôi.

For I know that this shall turn to my salvation through your prayer, and the supply of the Spirit of Jesus Christ,

3. Có sự đảm bảo về một kết cuộc vui mừng: Sự cứu rỗi

He possesses the assurance of a happy ending: Salvation

Phi-líp – Philippians 1:19

Phao-lô chắc chắn về sự giúp đỡ và giải cứu của Chúa vì hai điều - Paul is sure of God's help and deliverance because of two things:

- Qua sự cầu nguyện – Through prayer
- Qua Chúa Thánh Linh – Through the Holy Spirit

- Chúa Thánh Linh ban cho chúng ta lòng thương xót - **The Holy Spirit was given to be our compassion.** (Giăng - John 14:16)
- Chúa Thánh Linh khuyên lơn dạy bảo - **The Holy Spirit was given to counsel us** (Giăng John 14:26)
- Chúa Thánh Linh ban cho chúng ta lòng can đảm để làm chứng nhân trong bất cứ hoàn cảnh nào - **The Holy Spirit was given to give us courage** for witnessing no matter the circumstances (Giăng John 15:26-27)

- Chúa Thánh Linh đưa niềm tin vào cuộc sống và chức vụ hầu việc Chúa - **The Holy Spirit was given to put conviction in our lives and ministry** (Giăng John 16:7-8)
- Chúa Thánh Linh chia sẻ những điều *sâu nhiệm* của Đức Chúa Trời cho chúng ta – **The Holy Spirit was given to share the deep things of God with us** (1Cô-rinh-tô Corinthians 2:9-10)

- Chúa Thánh Linh cầu nguyện và cầu thay và để giúp chúng ta cầu nguyện – **The Holy Spirit was given to pray and intercede for us and to help us pray** (Rô-ma Romans 8:26)
- Chúa Thánh Linh được ban cho để có thể sinh bông trái trong chúng ta – **The Holy Spirit was given to bear His fruit in us** (Ga-la-ti Galatians 5:22-23)

- Chúa Thánh Linh làm cho tràn đầy và đặt những bài ca và vui mừng trong lòng chúng ta dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào – **The Holy Spirit was given to fill us and to put a song and joy in our hearts despite circumstances.**
(Ê-phê-so – Ephesians 5:18-19)
- Chúa Thánh Linh được ban cho để đảm bảo chúng ta là *con cái và kẻ kế tự* Đức Chúa Trời – **The Holy Spirit was given to give us that we are children and heirs of God** (Rô-ma Romans 8:16-17)

Dấu Hiệu của Một Người Chứng Nhân Trưởng Thành

The Marks Of A Mature Witness

Phi-líp - Philippians 1:12-19

1. Chia sẻ Phúc âm trong bất cứ hoàn cảnh nào

He shares the gospel regardless of circumstances

2. Không ganh tị cũng không mong muốn được tuyên dương hay được uy danh

He holds no personal jealousy nor desire for credit or prestige

3. Có sự đảm bảo về một kết cuộc vui mừng: Sự cứu rỗi

He possesses the assurance of a happy ending:
Salvation

Công vụ Acts 1:8

*Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép, và **làm chứng về ta** tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.*

*But you shall receive power when the Holy Spirit has come upon you; and you shall be **witnesses to Me** in Jerusalem, and in all Judea and Samaria, and to the end of the earth.”*

Cầu nguyện - Prayer

- Kính lạy Chúa, Con nguyện rao báo phúc âm cứu rỗi của Ngài, dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào. Trong Danh Chúa Giê-xu Christ, Amen!
- Dear God, I will share the gospel of Your salvation regardless of circumstances. In Jesus' Name. Amen!